113學年度第2學期人工智慧學院 智慧製造工程系 國際產學專班每週上課時間表（智工南向一乙）

Thời khóa biểu học kỳ 2 năm 113 khoa Trí tuệ chế tạo công trình **Lớp 1B**

班導師 GVCN: 温榮弘 老師

實際上課起訖日期：114年2月17日-114年6月20日

時間	週一Thứ 2	週二Thứ 3	週三Thứ 4	週四 Thứ 5	週五 Thứ 6	週六 Thứ 7	週日CN
第一節課 08:10-9:00		基礎華語文(二) Tiếng Trung cơ bản 2 丁珮珊/仁43-【仁愛樓：4F】/必修	電工學與實習 Điện công học và thực tập 溫榮弘/綜一-2F-物聯網應用實驗室-【綜一館：2F】/選修				
第二節課 09:10-10:00	C 語言入門與實習 Ngôn ngữ sơ cấp C và thực tập 莊清華/綜一-2F機器人教學中心-【綜一館：2F】/選修		資料庫概論 Khái niệm kho tài liệu 黃山濤/綜一-3F-證照輔導實驗室-【綜一館：3F】/選修				
第三節課 10:10-11:00		基礎華語文(二)Tiếng Trung cơ bản 2/ 武氏仁/仁43-【仁愛樓：4F】/必修					
第四節課 11:10-12:00							
午休時間-Nghỉ trưa							
第五節課 13:10-14:00	基礎華語文(二) Tiếng Trung cơ bản 2 林玉玫/仁43-【仁愛樓：4F】/必修	通識 - 職業安全衛生概論 Khái quát về An toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp 鍾美惠/仁43-【仁愛樓：4F】/選修	基礎華語文(二) Tiếng Trung cơ bản 2 丁珮珊/仁43-【仁愛樓：4F】/必修				
第六節課 14:10-15:00							
第七節課 15:10-16:00		台灣文化Văn hóa Đài Loan 陳淑容/仁34-【仁愛樓：3F】/必修	電工學與實習 Điện công học và thực tập 溫榮弘/綜一-2F-物聯網應用實驗室-【綜一館：2F】/選修				
第八節課 16:10-17:00							
休息時間-Nghỉ tối							